TIẾ N NHÂN DÂN CỘNG HIỆ Ỹ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**HUYỆN VŨNG LIÊM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 25/2024/DSST

Ngày: 27 – 3 – 2024.

*" V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Quốc Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1/ Bà Trần Thị Thu Hà.

2/ Ông Trần Văn Lập.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 316/2023/TLST - DS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXX - ST ngày 19/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2024/QĐ – HPT ngày 11/3/2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1972 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: 1/ Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm: 1977 (Vắng, có đơn xin vắng mặt).

2/ Anh Phạm Văn T1, sinh năm: 1972 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp K, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn chị Nguyễn Thị V trình bày:*

- Ngày 20/3/2021 chị có tham gia chơi hụi tháng dây hụi 1.000.000đ do chị T, anh T1 làm chủ thảo. Hụi có 27 phần, chị tham gia 01 phần (tên ghi trong danh sách hụi là Cậu D). Khi hụi đóng được đến lần thứ 21 thì chị T ngưng hụi và chuyển sang bóc thăm và chị là người bóc thăm cuối cùng nên được lãnh hụi số tiền 21.000.000đ. Tuy nhiên sau khi bóc thăm trúng hụi thì chị T anh T1 không giao số tiền trên cho chị. Chị nhắc nhở nhiều lần nhưng vẫn không giao hụi. Nay chị yêu cầu chị T anh T1 phải có trách nhiệm trả cho chị số tiền nợ hụi là 21.000.000đ. Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

** Tại bảng khai ý kiến ngày 21/11/2023 và tại đơn xin vắng mặt ngày 11/3/2024 chị Trần Thị Ngọc T trình bày*: Chị thừa nhận còn nợ tiền hụi chị V số tiền 21.000.000đ và thống nhất trả cho chị V số tiền 21.000.000đ.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Phạm Văn T1 nhưng anh T1 vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có lời trình bày.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng góp hụi giữa chị và chị T, anh T1. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

- Chị V, chị T có đơn xin vắng mặt. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh T1 đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Chị V có tham gia chơi hụi do chị T làm chủ thảo dây hụi tháng 1.000.000đ khui vào ngày 20/3/2021 mãn vào ngày 20/4/2023 hụi có 27 phần chị V tham gia 1 phần và lãnh hụi vào lần bóc thăm thứ 21. Tuy nhiên sau khi bóc thăm thì chị T không giao hụi số tiền 21.000.000đ cho chị V. Nay chị V yêu cầu chị T có trách nhiệm trả số tiền nợ hụi trên cho chị V.

Xét yêu cầu trên của chị V là có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ việc tham gia chơi hụi trên được chị T thừa nhận và chị T cũng thống nhất trả cho chị V số tiền 21.000.000đ. Tuy anh T1 là chồng chị T không đến tham dự theo giấy triệu tập của Tòa cũng không có lời trình bày. Tuy nhiên tại thời điểm chị V tham gia chơi hụi anh T1 và chị T là vợ chồng hợp pháp, anh T1 biết việc chị T làm chủ thảo và còn nợ chị V số tiền trên.

[4] Từ những căn cứ nêu trên xác định đã có đủ cơ sở buộc chị T, anh T1 có trách nhiệm trả cho chị V số tiền nợ hụi là 21.000.000đ là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự.

[5] Án phí sơ thẩm: Buộc chị T anh T1 phải nộp số tiền 1.050.000đ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26, Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 471 Bộ luật dân sự 2015; Điều 35; Điều 39; Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị V.

Buộc chị Trần Thị Ngọc T và anh Phạm Văn T1 có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị V số tiền nợ hụi là 21.000.000đ (Hai mươi mốt triệu đồng).

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

***- Án phí sơ thẩm***:

+ Buộc Trần Thị Ngọc T và anh Phạm Văn T1 phải nộp án phí là 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm chục ngàn đồng).

+ Chị Nguyễn Thị V không phải nộp án phí. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 525.000đ (Năm trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số N$^0$ 0000161 ngày 09/10/2023 của chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Vũng Liêm;
-Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Quốc Cường**